

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 30 tháng 8 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sơn

Ông Hứa Văn Khương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Cung-Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2021/TLST-HS, ngày 18 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ tên: **Huỳnh Hải X**; Sinh năm 1996;

Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 12/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Huỳnh Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị G;

Có vợ tên Trần Thị Ngọc C1 và 01 người con (Huỳnh Ngọc Thiên K sinh ngày 15/10/2020);

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lý Bình Đ, Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV B, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ; địa chỉ: XX, đường C, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ, bào chữa cho Huỳnh Hải X (có mặt).

Bị hại: Ông Trần Tấn T, sinh năm 1952, địa chỉ thường trú: ấp L, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (đã chết ngày 08/02/2021).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Trần Ngọc Minh N, trú tại ấp L, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, là con ruột của bị hại, được tất cả những người trong hàng thừa kế thứ nhất của bị hại ủy quyền tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 26/02/2021 (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

- Anh Hồng Anh K, trú tại ấp P, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, là người làm chứng (có mặt).

- Anh Nguyễn Thanh T1, trú tại ấp Đ, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, là người làm chứng (vắng mặt).

- Anh Lê Thanh T2, trú tại ấp H, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, là người làm chứng (vắng mặt).

- Anh Lý N, trú tại ấp N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, là người làm chứng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 08/02/2021, anh Huỳnh Hải X sinh ngày 04/02/1996 ngụ ấp Đ, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (có bằng lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150 mang biển kiểm soát 83C1-334.XX lưu thông trên tuyến đường tỉnh lộ 932 hướng từ thị trấn K về xã T. Khi đến đoạn đường thuộc ấp N, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, anh X nhìn thấy có người đi bộ qua đường từ lề trái sang phải theo hướng chiều đi của mình ở khoảng cách chừng 15 mét (sau này xác định người đi bộ qua đường là ông Trần Tấn T sinh năm 1952, là bị hại trong vụ án), anh X có bóp còi nhưng không nhường đường cho người đi bộ, dẫn đến xe mô tô của anh X đụng vào người ông T làm cả hai người té ngã xuống đường (lộ nhựa), hậu quả làm cho ông T bị thương tích nặng và tử vong trên đường đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện K, anh X bị thương tích nhẹ (không nằm viện).

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 33/PY.PC09 ngày 24/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Nguyên nhân chết của ông Trần Tấn T là do chấn thương sọ não.

Qua công tác điều tra, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm dấu vết để lại trên mặt đường, dấu vết để lại trên phương tiện, Đoàn khám nghiệm kết luận lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên là do anh Huỳnh Hải X điều khiển xe mô tô không nhường đường cho người đi bộ qua đường bảo đảm an toàn, được quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018 và năm 2019. Tại cơ quan điều tra, anh X thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình bị hại nhận số tiền 132.350.000 đồng.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ thu được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Huỳnh Hải X về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/4/2021 đến nay.

Cáo trạng số 20/CT-VKSND-HKS, ngày 18/6/2021 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện KẾ Sách nhận định hành vi phạm tội nêu trên của Huỳnh Hải X là người tham gia giao thông đường bộ vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác và thuộc trường hợp làm chết người, nên quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện KẾ Sách để xét xử Huỳnh Hải X về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Huỳnh Hải X bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần và chi phí cho việc mai táng theo quy định của pháp luật. Trước đây bị cáo đã khắc phục hậu quả số tiền 132.350.000 đồng, nay bị cáo đồng ý bồi thường thêm số tiền 14.900.000 đồng (bằng 10 lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định hiện hành); đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật chứ không đưa ra mức số tiền cụ thể.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản Cáo trạng số 20/CT-VKSND-HKS, ngày 18/6/2021 nêu trên; đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Hải X mức án từ 01 năm đến 02 năm tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách theo quy định, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần và các chi phí hợp lý cho việc mai táng theo quy định của pháp luật; đối với vật chứng của vụ án là 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter 150, biển kiểm soát 83C1- 334.XX trả lại cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho biết bị cáo đã thống nhất với việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng có đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh thực tế khó khăn của bị cáo như bị cáo đang là lao động chính trong gia đình, phải đi làm thuê nuôi mẹ già và con nhỏ dưới 12 tháng tuổi; mặt khác trong vụ án này cũng có một phần lỗi của bị hại là người đi bộ tham gia giao thông không quan sát khi qua đường để bảo đảm an toàn. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, tại thời điểm xảy ra tai nạn, bị cáo không có sử dụng rượu bia hoặc chất kích thích khác, bị cáo có Giấy phép lái xe phù hợp với phương tiện bị cáo đang sử dụng, tai nạn giao thông xảy ra là ngoài mong muốn, lỗi vô ý, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục hậu quả với số tiền 132.350.000 đồng và tại tòa bị cáo đồng ý bồi thường thêm số tiền bằng 10 lần mức lương cơ sở, đây là khoản tiền lớn so với khả năng kinh tế của bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo là đã thấy được lỗi của mình khi thực hiện hành vi vi phạm đã được phân tích tại phiên tòa, xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng anh Lê Thanh T2, anh Nguyễn Thanh T1 và anh Lý N, nhưng xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người có mặt đều không yêu cầu hoãn phiên tòa, nên căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đương sự trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo theo Cáo trạng truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ các hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; cụ thể là bị cáo thừa nhận vào ngày 08/02/2021 bị cáo có tham gia giao thông bằng phương tiện xe mô tô và gây tai nạn với người đi bộ dẫn đến hậu quả làm cho bị hại là ông Trần Tấn T tử vong, nguyên nhân là do bị cáo không nhường đường khi nhìn thấy người đi bộ đang đi qua đường, mặc dù cũng có một phần lỗi từ phía bị hại là người đi bộ qua đường thiếu quan sát các xe đang đi tới, không bảo đảm an toàn dẫn đến tai nạn thương tâm. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 11 của Luật Giao thông đường bộ về chấp hành báo hiệu đường bộ. Vì vậy, việc Viện Kiểm sát truy tố ra trước Tòa án để xét xử bị cáo Huỳnh Hải X về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Khoản 4 Điều 11 của Luật Giao thông đường bộ quy định:

“... Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn.”.

[5] Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự quy định:

“Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường

hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) *Làm chết người;*

b) ...

...”.

[6] Xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là chủ quan, vì quá tự tin mà đã trực tiếp gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, làm mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân về tình hình trật tự an toàn giao thông đường bộ hiện nay. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và đồng thời cũng răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo nhân thân tốt, tai nạn xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả; do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[8] Đối với yêu cầu của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo đề nghị cho hưởng án treo, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện cho người bị kết án phạt tù được hưởng án treo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi xét xử, bị cáo đã khắc phục bồi thường cho phía bị hại số tiền 132.350.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường thêm số tiền 14.900.000 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo thực hiện việc bồi thường theo quy định của pháp luật về chi phí mai táng và bù đắp tổn thất tinh thần mà không chỉ ra mức cụ thể. Hội đồng xét xử xét thấy về trách nhiệm dân sự cần ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo để buộc bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 14.900.000 đồng là phù hợp.

[10] Về vật chứng đang tạm giữ là 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Exciter 150, biển số 83C1-334.XX của bị cáo chủ sở hữu, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải bồi thường thiệt hại cho phía bị hại, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c và g khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 468, 584, 585, 591 và 601 của Bộ luật Dân sự; các Điều 106, 136, 293, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; điểm a, c và g khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hải X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt Huỳnh Hải X 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án ngày 30/8/2021 và thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Huỳnh Hải X phải bồi thường bổ sung khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại, số tiền 14.900.000 đồng (mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng) thông qua người đại diện hợp pháp là ông Trần Ngọc Minh N được nhận.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 22/6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, được xử lý như sau: Trả lại cho bị cáo Huỳnh Hải X 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Exciter 150, biển số 83C1-334.XX (đã qua sử dụng, có hư hỏng nhiều chỗ trên xe).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Hải X phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 745.000 đồng, tổng cộng là 945.000 đồng (chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo và đương sự trong vụ án
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã T, huyện K-ST;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an huyện K;
- Chi cục THA dân sự huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Diệu